

PHỤ LỤC 01

**Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn,
tỉnh Bình Định đến năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của UBND tỉnh)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Bình Định là tỉnh có tiềm năng và lợi thế phát triển du lịch cộng đồng, là nơi hội tụ, kết tinh của nhiều văn hóa vật thể và phi vật thể tiêu biểu với những giá trị đặc sắc như: di tích lịch sử, nhiều lễ hội dân gian, ẩm thực, âm nhạc dân tộc, làng nghề truyền thống, phong tục tập quán và danh lam thắng cảnh, nổi bật là di sản văn hóa thế giới được UNESCO công nhận: Nghệ thuật bài chòi; Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia: Võ cổ truyền, nghệ thuật hát bội. Tỉnh Bình Định nằm trên con đường di sản miền Trung, nơi các địa phương trong vùng đang phát triển rất mạnh mẽ như thành phố Đà Nẵng, tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Nam,...; đây là cơ hội lớn để tỉnh Bình Định thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng.

Hiện nay, khách du lịch ngày càng quan tâm đến du lịch bền vững và tìm kiếm những trải nghiệm mới, thiết thực, khám phá những giá trị truyền thống của người dân địa phương. Đây là loại hình sản phẩm du lịch mới tại một số địa bàn có nhiều tiềm năng, đồng thời du lịch cộng đồng khi được phát triển sẽ khắc phục những nhược điểm thường thấy của hoạt động du lịch do người dân thực hiện: tính tự phát, dịch vụ thiếu chuyên nghiệp, khả năng quản lý kém, sản phẩm kém hấp dẫn... và sẽ tạo được sự gắn kết hiệu quả giữa chính quyền, người dân và doanh nghiệp. Du lịch cộng đồng đang là loại hình mang lại nhiều lợi ích phát triển bền vững cho địa phương, cải thiện sinh kế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, đồng thời góp phần bảo vệ tài nguyên môi trường sinh thái, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của địa phương...

Hiện nay, trong các địa phương ven biển thì xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn là một trong những địa phương đang có rất nhiều tiềm năng về phát triển du lịch như: làng chài truyền thống, cảnh quan, tài nguyên tự nhiên đặc trưng thu hút du khách. Trong Chương trình hành động số 06-Ctr/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành theo Quyết định 3806/QĐ-UBND ngày 14/9/2021) thực hiện Chương trình hành động số 06-Ctr/TU, Nhơn Hải được xác định là địa bàn du lịch quan trọng với định hướng phát triển loại hình du lịch cộng đồng. Tuy vậy, việc phát triển du lịch nói chung và loại hình du lịch cộng đồng nói riêng ở Nhơn Hải hiện vẫn còn hạn chế, chưa phát huy hết tiềm năng, lợi thế. Sự tham gia của cộng đồng địa

phương vào các hoạt động du lịch còn mang tính tự phát; sản phẩm, dịch vụ du lịch còn đơn giản, chất lượng phục vụ chưa cao; hạ tầng du lịch chưa được đầu tư tương xứng với tiềm năng; công tác quản lý về lĩnh vực du lịch còn hạn chế... Vì vậy, việc xây dựng đề án thí điểm “Phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn đến năm 2025” có ý nghĩa quan trọng và cần thiết trong giai đoạn hiện nay để khai thác hiệu quả, bền vững tài nguyên hiện có, đồng thời nâng cao hiệu quả đóng góp của du lịch và cộng đồng được trực tiếp tham gia, hưởng lợi từ hoạt động du lịch. Việc thực hiện đề án còn góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp, góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế - xã hội của thành phố Quy Nhơn và của tỉnh Bình Định.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật Thủy sản năm 2017;

- Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Chương trình hành động số 103/NQ-CP của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020-2025;

- Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển du lịch tỉnh Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020-2025;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan.

II. PHẠM VI ĐỀ ÁN

- Về không gian: Thôn Hải Đông – thôn Hải Bắc, xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn (bao gồm cả phần vùng nước của 02 thôn).

- Về thời gian: Phân tích đánh giá thực trạng du lịch xã Nhơn Hải và đề ra nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch cộng đồng của xã Nhơn Hải đến năm 2025.

III. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

Nhơn Hải là xã bán đảo nằm ở phía đông bán đảo Phương Mai thuộc thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Xã có diện tích tự nhiên 1.208,08 ha, trong đó diện tích đất ở 24,4ha, chiếm 2,02%. Phía Đông, Tây và Nam của xã đều tiếp giáp với biển với tổng chiều dài bờ biển khoảng 15 km. Hiện nay Nhơn Hải là địa điểm du

lịch thu hút khách, trong đó thôn Hải Bắc và Hải Đông là hai thôn có tiềm năng du lịch, đóng góp phần lớn vào sự phát triển du lịch của địa phương



Hình 1. Bản đồ địa chính xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn

* Thôn Hải Bắc có 245 hộ với 910 nhân khẩu, đa số nhân dân sống chủ yếu kinh doanh dịch vụ du lịch, khai thác, đánh bắt và nuôi trồng hải sản, một bộ phận buôn bán nhỏ và lao động tự do. Trên địa bàn xã có 01 Hợp tác xã dịch vụ du lịch hoạt động theo luật HTX năm 2012, có 18 thành viên trong đó thôn Hải Bắc có 11 thành viên. Bên cạnh đó, trên địa bàn thôn có 08 nhà nghỉ, homestay, 06 nhà hàng chuyên phục vụ cho khách du lịch ăn uống, tắm biển, lặn ngắm san hô có sự giám sát quản lý của Tổ cộng đồng và dịch vụ buôn bán hải sản như chế biến cá khô, mực một nắng, nước mắm góp phần phát triển kinh tế.

* Thôn Hải Đông là thôn trung tâm của xã Nhơn Hải. Toàn thôn có 496 hộ dân, người dân trong thôn chủ yếu sinh sống bằng nghề khai thác, đánh bắt và nuôi trồng hải sản chiếm 40% dân số trong thôn, còn 60% dân số còn lại hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, buôn bán nhỏ, công nhân, xây dựng... Đời sống kinh tế của nhân dân cơ bản được ổn định, nhiều hộ sản xuất, kinh doanh giỏi trong khai thác, nuôi trồng thủy sản như: nuôi tôm hùm giống, tôm hùm thương phẩm, các hộ hoạt động dịch vụ, du lịch có chiều hướng phát triển tích cực.

2. Tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng

2.1. Tài nguyên du lịch

Xã bán đảo Nhơn Hải được thiên nhiên ưu đãi với hệ sinh thái đa dạng. Nhiều rạn san hô và thảm rong tảo – cỏ biển, các loại cá rạn, tôm hùm, nhím biển, sao biển,... Hơn thế, đây cũng là nơi xuất hiện loài rùa biển đến kiếm ăn, lên bãi đẻ trứng. Khu vực từ đảo Hòn Khô Lớn đến Hang Yến là nơi có rạn san hô sống bao phủ (diện tích rạn khoảng 36ha) với nhiều loại san hô cứng, san hô mềm, đa dạng về hình thái tạo nên cảnh quan kỳ thú dưới nước. Đây là nguồn tài nguyên đa dạng sinh học quý giá, đồng thời còn có giá trị cảnh quan để phát triển du lịch.

Bên cạnh đó, Nhơn Hải còn được biết đến với tín ngưỡng Phật Giáo: Chùa Giác Hải, Lăng ông Nam Hải, chùa Hương Mai, Thanh Minh tự, Dinh bà cố Hỷ là những điểm tâm linh được rất nhiều người biết đến. Cùng các lễ hội Cầu Ngư, mùa Gươm,... Với nguồn thực phẩm dồi dào là các loại sản vật biển, với khả năng chế

biển món ăn tinh tế, phù hợp khẩu vị thực khách như bánh xèo mực, các món hải sản, nước rau câu... đang góp phần tạo nên một nét riêng cho phát triển du lịch địa phương; đã thành lập đội bài chòi cổ dân gian xã Nhơn Hải và thường xuyên tổ chức biểu diễn phục vụ các tour khách du lịch.



Hình 2. Tài nguyên du lịch tự nhiên



Hình 3. Tài nguyên văn hóa



Hình 4. Ẩm thực

- Thôn Hải Bắc có các điểm thờ tự tín ngưỡng như: Chùa Giác Hải, Tổ đình Lăng ông Nam Hải; đồng thời có Rạn san hô và khu du lịch Hải Giang Maryland thu hút khách du lịch trong và ngoài tỉnh tham quan, đồng thời du khách đến đây tắm biển lặn ngắm các rạn san hô đặc sắc và đa dạng sinh vật biển.

- Thôn Hải Đông được biết đến với các thắng cảnh đẹp như Hòn Khô lớn và Hòn Khô nhỏ nằm cách bờ biển của thôn trên 500m. Trong những năm qua, hàng nghìn lượt du khách đã về tham quan du lịch tại Hòn Khô, tạo sự phát triển ngành nghề kinh doanh, dịch vụ du lịch phát triển mạnh, tăng thu nhập cho người dân trong thôn và đặc biệt là tường thành trên biển (hoặc con đường xuyên biển), bờ thành này

nổi liền vách đá thôn Hải Nam ra đến đảo Hòn Khô của thôn Hải Đông, chìm dưới nước biển, chỉ có thể nhìn thấy bằng mắt thường khi thủy triều xuống thấp nhất vào các ngày rằm và mùng một âm lịch hằng tháng (mỗi tháng khoảng 8 ngày); Khu bảo tồn biển Tây Hòn Khô Nhỏ đã được giao cho tổ chức cộng đồng quản lý, bảo tồn và khai thác bền vững kết hợp khai thác phục vụ du lịch với diện tích 12,03 ha, hiện có 50 thành viên tham gia.

2.2. Điều kiện về hạ tầng

Đường xã và đường từ trung tâm xã đến thành phố và tỉnh đã được nhựa hóa 100% với 18,28/18,28 km, bề rộng mặt đường 6m đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm. Đường giao thông liên xã Nhơn Hải - Nhơn Hội, chiều dài 6/6km được thảm nhựa, rộng 18m, 02 bên vỉa hè mỗi bên rộng 3m. Tuyến đường liên xã Nhơn Hải – Nhơn Hội được bảo trì sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn giao thông, tạo thuận lợi cho việc thông thương. Hiện các tuyến đường giao thông chính trên địa bàn đã được lát gạch block kết hợp với lắp đặt các bi trồng cây, cấm biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng gờ giảm tốc, trồng cây xanh theo quy định.



Hình 5. Tuyến đường giao thông đến Non Hải

3. Hiện trạng hoạt động du lịch cộng đồng

3.1. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

Hiện tại, địa phương hiện có 167 hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hoạt động thương mại – dịch vụ và du lịch trên địa bàn xã. Trong đó, các cơ sở phục vụ du lịch: 11 ca nô; 18 bè du lịch; 13 moto nước phục vụ du lịch; 12 tàu composit; hơn 50 ván chèo đứng (sub); 10 nhà nghỉ và homestay; 6 nhà hàng; 13 hộ kinh doanh nhà hàng với quy mô nhỏ lẻ và 10 cơ sở nhỏ lẻ chế biến thủy sản, các cơ sở sản xuất chủ yếu các ngành nghề sơ chế hải sản, hải sản khô, sản xuất chả cá, nước mắm thủ công; 01 cửa hàng bán đặc sản địa phương; 01 Hợp tác xã dịch vụ Du lịch – Thủy sản Non Hải, trong đó:

- Thôn Hải Bắc: 09 ca nô, 13 bè du lịch, 09 mô tô nước, 08 nhà nghỉ, homestay, 06 nhà hàng chuyên phục vụ cho khách du lịch ăn uống, tắm biển, lặn ngắm san hô, 01 cửa hàng bán đặc sản địa phương, 02 cơ sở nhỏ lẻ chế biến thủy sản, các cơ sở sản xuất chủ yếu các ngành nghề sơ chế hải sản, hải sản khô, sản xuất chả cá, nước mắm thủ công.

- Thôn Hải Đông: 02 ca nô, 02 bè du lịch, 04 mô tô nước, 01 homestay, 05 cơ sở nhỏ lẻ chế biến thủy sản, các cơ sở sản xuất chủ yếu các ngành nghề sơ chế hải sản, hải sản khô, sản xuất chả cá, nước mắm thủ công.

3.2. Môi trường

Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định đạt 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy chuẩn Quốc gia. Hệ thống thoát nước nhìn chung còn yếu, việc xử lý chưa tốt, mương nước hở gây ảnh hưởng cảnh quan môi trường... Đoạn đường dọc biển bờ kè thấp, tình trạng lầy đất, triều cường có thể ảnh hưởng các hộ gia đình ven biển. Ngoài ra, việc thiếu cầu cảng gây tình trạng lộn xộn tàu thuyền và dễ gây nguy hiểm cho du khách trong việc sử dụng dịch vụ du lịch biển tại địa phương.

3.3. Nguồn nhân lực

* Thôn Hải Bắc: Tổng số lao động qua đào tạo có 376/384 người đạt 98%.

* Thôn Hải Đông: Tổng số lao động qua đào tạo có 869/907 người đạt 95,8%.

Tuy nhiên, về nguồn nhân lực du lịch tại các địa bàn còn hạn chế, đặc biệt là đối với những lao động trẻ của địa phương đang đi làm ăn xa hoặc tại các khu công nghiệp, công ty trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội; lao động chính còn lại đa số thuộc nhóm tuổi trung niên.

Thời gian qua, các ngành chức năng đã triển khai tổ chức các lớp truyền thông du lịch cộng đồng; tập huấn nghiệp vụ du lịch đã giúp ý thức của người dân đang dần từng bước chuyển biến, dù bên cạnh đó còn một số cá nhân có ý thức kém gây nên nhiều tình trạng: chèo kéo, không trung thực trong cung cấp dịch vụ cho khách, xả rác, nước ra biển..., gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh du lịch địa phương.

3.4. Công tác xúc tiến, quảng bá

Qua nhiều kênh thông tin, hình ảnh du lịch Nhơn Hải được giới thiệu rộng rãi trên các phương tiện truyền thông như: Các kênh của Đài truyền hình, báo chí, tạp chí, cảm nang, website, trang thông tin điện tử, mạng xã hội... Hiệp hội Du lịch tỉnh Bình Định và một số doanh nghiệp du lịch đã chủ động kết nối, tổ chức các sự kiện gặp gỡ tiếp xúc với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lữ hành, cơ quan báo chí, khách du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá xúc tiến sản phẩm du lịch Nhơn Hải. Ngoài ra, địa phương đã tổ chức chương trình quảng bá du lịch “Nhơn Hải – Biển xanh vậy gọi”, Lễ phát động phong trào “Mỗi người dân là một đại sứ du lịch”, vẽ tranh bích họa phục vụ phát triển du lịch chiều dài hơn 1.000 m. Phối hợp tổ chức tốt hoạt động phụ nữ chung tay bảo vệ môi trường hướng tới du lịch biển xanh trên địa bàn xã năm 2022.

Tuy nhiên, các hoạt động xúc tiến quảng bá còn chưa có trọng tâm, trọng điểm vào các thị trường mục tiêu. Công tác liên kết trong xúc tiến quảng bá với các địa phương trong vùng còn hạn chế.

3.5. Về khách du lịch

Năm 2022, Nhơn Hải đón được 69.200 lượt khách, với doanh thu 35 tỷ đồng. Ước cả năm 2023 đón được 80.600 lượt khách, với doanh thu 41 tỷ đồng. Phần lớn là khách nội địa, thời gian du lịch bình quân đến Nhơn Hải là 1 ngày.

4. Phân tích những điều kiện thuận lợi và hạn chế để phát triển du lịch cộng đồng

4.1. Thuận lợi

- Xã Nhơn Hải nằm trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội, thuộc khu du lịch quốc gia Phương Mai (tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/1/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 20230 và Quyết định số 514/QĐ-TTg ngày 08/05/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2040).

- Điều kiện tiếp cận xã Nhơn Hải thuận lợi thông qua tuyến đường bộ Quy Nhơn – Nhơn Hội và tuyến đường thủy Đồng Đa – Nhơn Hải, Nhơn Hải – Hòn Khô. Giao thông đường thủy được kết nối với thành phố Quy Nhơn và các điểm du lịch theo Đề án phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa tỉnh Bình Định đến năm 2020. Đường sắt và hàng không được kết nối chung theo tuyến đường sắt Bắc – Nam (Ga Diêu Trì) và hàng không (Sân bay Phù Cát), đã xây dựng đường giao thông kết nối trực tiếp Nhơn Hội đến thẳng sân bay Phù Cát, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đi bằng đường hàng không.

- Nhơn Hải được thiên nhiên ưu đãi với hệ sinh thái đa dạng, nhiều điểm du lịch bắt đầu hình thành và được du khách biết đến như Hòn Khô, Hải Giang, vịnh Mai Hương...; nhiều rạn san hô và thảm rong tảo – cỏ biển, các loại cá rạn, tôm hùm, nhím biển, sao biển, rùa biển đến kiếm ăn, lên bãi đẻ trứng. Khu vực từ đảo Hòn Khô Lớn đến Hang Yến là nơi có rạn san hô sống bao phủ (diện tích rạn khoảng 36 ha) với nhiều loại san hô cứng, san hô mềm, đa dạng về hình thái tạo nên cảnh quan kỳ thú dưới nước. Có con đường xuyên biển độc đáo với nhiều truyền thuyết; cánh đồng rong mơ ngập sắc vàng; bãi đá rêu xanh. Có giá trị lịch sử và kiến trúc cổ mang nhiều nét đặc trưng độc đáo; có nhiều ngôi chùa cổ độc đáo; đội bài chòi cổ dân gian; phong cảnh yên bình. Đây là điều kiện quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động du lịch tại địa phương.

- Hiện trên địa bàn xã nhiều cơ sở kinh doanh du lịch và hộ gia đình đã phát huy sáng kiến trong thực hiện các mô hình du lịch cộng đồng như: mô hình du lịch Homestay, các mô hình du lịch giải trí như đưa khách ra đảo lặn ngắm san hô; cắm trại đêm, mô hình con đường thuyền thúng làng chài Nhơn Hải... đã góp phần nâng cao đời sống thu nhập của người dân.

4.2. Hạn chế

Trong những năm vừa qua, mặc dù hoạt động du lịch xã Nhơn Hải có mức tăng trưởng cả về lượng khách, doanh thu du lịch nhưng vẫn bộc lộ một số hạn chế, hiệu quả đạt được chưa xứng với tiềm năng, đặc biệt tiềm năng du lịch cộng đồng. Cụ thể là:

- Tài nguyên du lịch phong phú nhưng sản phẩm du lịch chưa độc đáo hấp dẫn, chưa đa dạng, bước đầu mới tập trung loại hình du lịch sinh thái biển. Các loại hình dịch vụ phục vụ trải nghiệm văn hóa địa phương, hoạt động vui chơi giải trí, hoạt động về đêm và sản phẩm hàng hóa đặc thù của địa phương chưa được chú trọng đầu tư nên chưa có sức hút đối với khách tham quan khi đến xã Nhơn Hải.

- Thời gian khách dành cho tham quan du lịch trên địa bàn xã chưa nhiều, doanh thu du lịch chưa cao.

- Lực lượng lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch còn mang tính thời vụ, thiếu chuyên nghiệp, hầu hết chưa qua đào tạo chuyên ngành.

- Công tác quản lý về du lịch trên địa bàn mặc dù đạt được một số kết quả bước đầu nhưng chưa theo kịp tốc độ và xu thế phát triển chung, nhất là việc quản lý các dịch vụ du lịch trên mặt nước biển (mô tô nước, bè dịch vụ...).

- Hạ tầng cơ sở chung và hạ tầng du lịch tại khu vực chưa hoàn thiện, chưa đảm bảo theo nhu cầu phát triển du lịch, ảnh hưởng đến chất lượng du lịch.

- Diện tích đất hẹp, nhà ở của người dân nhỏ, một số hộ điều kiện kinh tế chưa đảm bảo cho việc đầu tư kinh doanh du lịch cộng đồng như homestay, nhà hàng...

- Công tác tuyên truyền, quảng bá về du lịch Nhơn Hải chưa được chú trọng, chưa làm nổi bật được giá trị loại hình du lịch cộng đồng Nhơn Hải.

- Một số dự án du lịch trọng điểm trên địa bàn xã tiến độ thực hiện còn chậm, ảnh hưởng đến chương trình phát triển du lịch ở địa phương.

IV. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

1. Quan điểm

- Phát triển du lịch cộng đồng góp phần thúc đẩy chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế nông thôn trên cơ sở bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa – lịch sử của địa phương, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái, nâng cao giá trị sản phẩm gắn liền với phát triển dịch vụ du lịch.

- Phát triển du lịch cộng đồng thành sản phẩm du lịch mới trong sự phát triển du lịch chung của thành phố Quy Nhơn, của tỉnh Bình Định; giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng dân cư địa phương.

- Phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Định hướng phát triển du lịch tỉnh Bình Định.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn xã; khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch của địa phương; nâng cao đời sống của người dân; đồng thời gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa của cộng đồng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch trên địa bàn xã, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và cá nhân hoạt động trong hoạt động kinh doanh du lịch (vận tải khách, kinh doanh buôn bán, hướng dẫn tour...); xây dựng văn hóa văn minh trong hoạt động du lịch.

- Nâng cao nhận thức người dân, tuyên truyền, vận động cho người dân hiểu và cùng chính quyền, đoàn thể chung tay thực hiện phát triển du lịch cộng đồng gắn với sinh kế người dân làng chài ven biển, đưa loại hình dịch vụ này trở thành thế mạnh, là bản sắc văn hóa riêng của du lịch trên địa bàn.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Đón trên 102.000 lượt khách du lịch trong nước và quốc tế, tăng 26,5 % so với năm 2023.

- Doanh thu du lịch đạt trên 53 tỷ đồng tăng 32,5% so với năm 2023.

- Tiếp tục khuyến khích các cơ sở lưu trú homestay, nhà nghỉ đạt 15-20 cơ sở tăng từ 50% - 100% so với năm 2023.

- Quy hoạch và đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ phát triển du lịch địa phương: cầu tàu, bãi đậu đỗ xe, điểm trung chuyển khách du lịch và các điểm dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí trên bãi biển, trên mặt nước... phục vụ du lịch.

3. Định hướng phát triển

3.1. Định hướng thương hiệu

Hướng đến thương hiệu **“Du lịch cộng đồng xã Nhơn Hải”** gắn với các yếu tố **“Cảnh quan thiên nhiên độc đáo và văn hóa làng chài”** để thu hút khách du lịch.

3.2. Định hướng phát triển sản phẩm

Loại hình sản phẩm du lịch	Hình thức thể hiện
1. Du lịch sinh thái biển	- Lặn ngắm san hô - Ngắm bãi đá rêu xanh; cánh đồng rong mơ; bãi rùa đẻ trứng - Con đường xuyên biển - Tham quan Gành Bắc, Gành Nam, Hòn Khô - Tắm biển, cảnh quan
2. Trải nghiệm văn hóa	- Khách du lịch nghỉ tại nhà dân, trải nghiệm cuộc sống làng chài - Tham gia vào những hoạt động ngư nghiệp để khám phá cuộc sống ngư dân: Thu hoạch hải sản; hoạt động giao thương lúc đưa hải sản vào bờ; chợ Nhơn Hải; câu mực đêm; vá lưới... - Thưởng thức bài chòi; lễ hội văn hóa - Tham quan cảnh quan làng xã - Tham quan di tích, chùa, các cơ sở sản xuất, chế biến hàng đặc sản
3. Du lịch vui chơi giải trí, thể thao trên biển	- Tham gia các hoạt động thể thao trên mặt nước: mô tô nước, chèo súp, thuyền thúng, thuyền đáy kính... - Trekking Hòn Khô, núi Nhơn Hải, con đường xuyên biển

Loại hình sản phẩm du lịch	Hình thức thể hiện
4. Du lịch ẩm thực	- Thưởng thức các món ăn đặc sản của xã: bánh xèo mực, hải sản, nước rong câu - Tự chế biến hoặc tham gia các công đoạn chế biến
5. Du lịch mua sắm, ban đêm	- Mua các sản phẩm hàng hóa đặc trưng của địa phương - Tham gia các hoạt động văn hóa; ẩm thực ban đêm

3.3. Định hướng phát triển các dịch vụ

- Dịch vụ hướng dẫn tham quan, du lịch: cung cấp thông tin và hướng dẫn cho du khách tham gia các hoạt động du lịch tại xã.
- Dịch vụ lưu trú: homestay, nhà nghỉ.
- Dịch vụ ăn uống: tại nhà hàng hoặc cơ sở lưu trú
- Dịch vụ vận chuyển: xe điện, xe đạp, ca nô...
- Dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao trên biển, tắm biển; trekking: cho thuê phương tiện, đồ dùng phục vụ hoặc bán vé tham gia.
- Dịch vụ mua sắm hàng hóa đặc sản địa phương
- Dịch vụ trình diễn văn hóa địa phương.

3.4. Chương trình tham quan du lịch (1-2 ngày)

- Ngày 1: Buổi sáng đến Nhơn Hải: Tham quan cảnh quan trên biển bằng ca nô, ghé Hòn Khô lớn chụp ảnh (hoặc trekking); lặn ngắm san hô. Ăn trưa, thưởng thức đặc sản Nhơn Hải tại Nhà hàng. Buổi chiều thăm chùa Hương Mai, chùa Giác Hải; tham gia các trò chơi, hoạt động thể thao trên biển; khám phá Con đường xuyên biển. Buổi tối, thưởng thức ẩm thực kết hợp nghe hát bài chòi hoặc thưởng thức hát bài chòi riêng; giải khát trên bãi biển; khu ẩm thực làng chài Nhơn Hải hoặc câu mực đêm.

- Ngày 2: Ngắm bình minh Nhơn Hải tại Gành Bắc; bãi đá rêu xanh hoặc tham gia các hoạt động mua bán hải sản khi tàu vào bờ, chợ Nhơn Hải, tự chế biến hải sản hoặc thưởng thức bánh xèo mực; tham quan làng, một số cơ sở chế biến thủy hải sản, mua sắm đặc sản; Ăn trưa; Buổi chiều: Khám phá cánh đồng rong mơ, vui chơi giải trí, thể thao trên biển; Về lại Quy Nhơn.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

4.1. Về đầu tư, phát triển

4.1.1. Các hạng mục đầu tư

- Xây dựng Bãi đậu xe nằm tiếp giáp Khu du lịch Hải Giang Meryland thuộc thôn Hải Bắc.

- Hoàn thành công trình tuyến đường kín dọc đường số 6 xã Nhơn Hải; mở rộng tuyến đường từ vòng xoay đến bờ Kè xã Nhơn Hải. Kết cấu đường kín chia làm 03 đoạn: đoạn 1 (từ cổng đôi hiện trạng đến nút giao thông quy hoạch; đoạn 2 (trước chợ Nhơn Hải); đoạn 3 (đoạn đường hạ lưu chạy trong khu dân cư ra biển).

- Xây dựng, đầu tư bến cầu tàu, tạo điều kiện thuận lợi cho thuyền, ca nô neo đậu phục vụ khách du lịch (thôn Hải Bắc).

- Xây dựng điểm dừng chân, quầy thông tin, trưng bày giới thiệu sản phẩm du lịch; phòng làm việc của Ban quản lý du lịch cộng đồng (tại điểm bãi xe hiện tại: xe du lịch đưa, đón khách tại điểm này rồi quay lại gửi tại bãi giữ xe mới)

- Hình thành khu ẩm thực làng chài Nhơn Hải: đèn chiếu sáng, sơn vẽ lại 1 số đoạn bờ kè, màu sơn nhà dân, quầy hàng di động, hàng ẩm thực...

- Kêu gọi xã hội hóa xây dựng 02 điểm “Surfbar Làng chài” trên bãi biển, vừa là điểm phục vụ giải khát (kết hợp văn hóa) cho du khách đến tham quan tại địa phương, kết hợp check in trên bãi biển và các quầy giới thiệu sản phẩm OCOP tại khu vực bãi biển thuộc thôn Hải Đông.

- Kêu gọi các nhà đầu tư phát triển các loại hình thể thao tại bãi biển Nhơn Hải như: dù bay, dù lượn, lặn biển, lướt sóng, lướt ván Jetski - đi mô tô nước, đi bộ dưới biển, cưỡi phao chuối Flyboard - đứng nước, chèo thuyền thúng, chèo thuyền Kayak, tàu đáy kính ngắm san hô, nhà phao trên biển...; các dịch vụ vui chơi giải trí khác.

- Khuyến khích các hộ dân phục vụ du khách đầu tư mới, sửa sang, hoàn chỉnh các dịch vụ đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định.

4.1.2. Nguồn lực đầu tư

- Thực hiện huy động nguồn lực cho phát triển du lịch cộng đồng Nhơn Hải, từ các nguồn vốn ngân sách cho đầu tư hạ tầng du lịch; đẩy mạnh huy động nguồn vốn từ trong nhân dân trực tiếp đầu tư và hưởng lợi từ du lịch cộng đồng.

- Thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển giao thông nông thôn gắn với hạ tầng du lịch; các chương trình về môi trường gắn với chương trình bảo tồn, tôn tạo các tài nguyên và môi trường du lịch...

- Kêu gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn xã; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn.

- Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lữ hành bằng cách hợp tác đôi bên cùng có lợi giữa địa phương và doanh nghiệp; đề cao loại hình du lịch có trách nhiệm; tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm trong việc phát triển du lịch cộng đồng bền vững.

- Hỗ trợ người dân đầu tư cơ sở dịch vụ tại các hộ dân khi có Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời, thông qua các chương trình phát triển kinh tế, các chương trình của các hội đoàn thể, khuyến khích các hộ dân vay vốn ưu đãi tại ngân hàng với lãi suất thấp, dài hạn để phát triển du lịch.

4.2. Đánh giá nhu cầu của thị trường, xác định thị trường mục tiêu

Trong những năm tới, khi các dự án đi vào hoạt động sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho xã Nhơn Hải đẩy mạnh loại hình du lịch cộng đồng trên cơ sở tiềm năng sẵn

có. Hiện nay, khách du lịch đến Nhơn Hải chủ yếu là từ thị trường nguồn Hà Nội, các tỉnh Tây Nguyên và trong nội tỉnh với mục đích tham quan, sinh thái, trải nghiệm. Đây cũng chính là thị trường mục tiêu của xã Nhơn Hải trong thời gian tới. Đối với thị trường khách du lịch quốc tế, cần ưu tiên thu hút khách du lịch từ khu vực Đông Bắc Á, Châu Âu, Bắc Mỹ, Úc. Du khách đến khu vực này nhằm mục đích sinh thái, trải nghiệm, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng.

4.3. Xúc tiến, quảng bá du lịch

- Tạo lập và nâng cao hình ảnh du lịch Nhơn Hải thông qua các chương trình xúc tiến, quảng bá có tính chất chuyên nghiệp, đa dạng hóa các hình thức thông tin tuyên truyền, các ấn phẩm phát hành một cách thường xuyên và liên tục theo các kênh khác nhau để phản ánh, giới thiệu về du lịch Nhơn Hải.

- Xây dựng bộ nhận diện quảng bá sản phẩm (website; logo, tờ rơi, tập gấp quảng bá về du lịch, video Clip quảng bá về dịch vụ du lịch được thể hiện bằng tiếng Việt và tiếng Anh). Ứng dụng chuyên đổi số cung cấp thông tin, quảng bá trên app du lịch Bình Định và các trang mạng xã hội.

- Lắp đặt biển tuyên truyền “Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch” nhằm nâng cao ý thức bảo vệ giá trị văn hóa truyền thống, tài nguyên thiên nhiên; Xây dựng hệ thống biển chỉ dẫn, biển báo khoảng cách trung tâm xã đến các điểm du lịch lân cận tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch trong quá trình khám phá, trải nghiệm tại xã.

- Tổ chức cho các đơn vị lữ hành tại các thị trường mục tiêu khảo sát, kết nối, xây dựng các tuyến du lịch mới hấp dẫn để chào bán cho du khách.

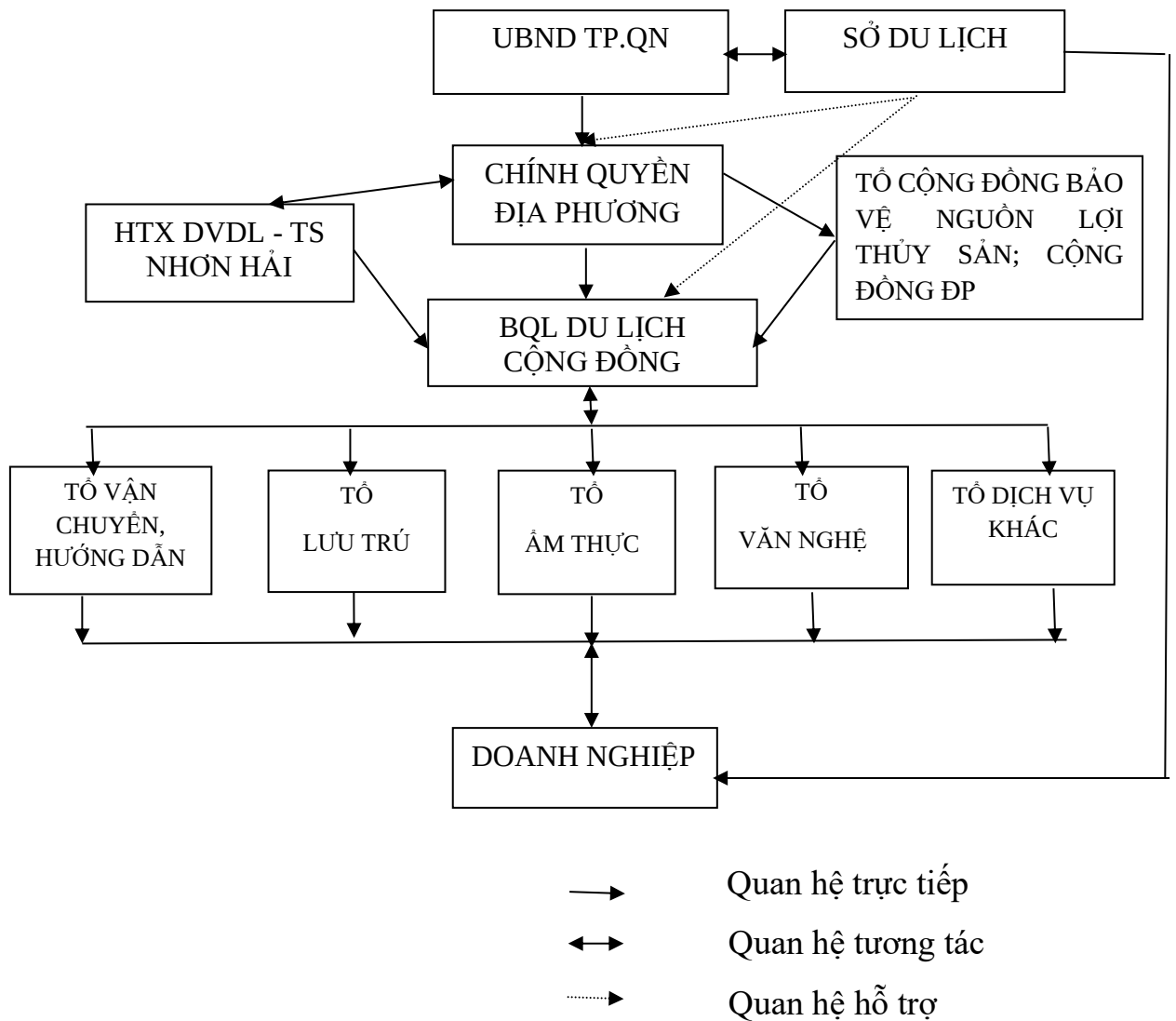
4.4. Nâng cao năng lực phát triển du lịch cho cộng đồng địa phương

- Nâng cao kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, chuyên môn phục vụ khách du lịch cho người dân thông qua hình thức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày, học tập kinh nghiệm thông qua các chuyến khảo sát, học hỏi mô hình du lịch của các địa phương khác. Nội dung các chương trình cần tập trung vào các kỹ năng cơ bản, thực hành thực tế... Đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo điều kiện cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ liên quan trong hoạt động vận chuyển, phục vụ khách du lịch bằng phương tiện thủy nội địa; hướng dẫn viên du lịch.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý du lịch cho các cán bộ của thành phố Quy Nhơn, của xã, thôn trực tiếp làm công tác du lịch, Ban quản lý du lịch cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức và trình độ quản lý du lịch cộng đồng.

4.5. Xây dựng mô hình quản lý du lịch cộng đồng

Hoạt động du lịch cộng đồng ở xã Nhơn Hải đã có sự phát triển bước đầu, người dân chủ yếu tổ chức các dịch vụ phục vụ du khách tự phát theo hình thức hộ gia đình.



- Xây dựng mô hình Ban Quản lý kết hợp giữa Đại diện chính quyền địa phương, Tổ cộng đồng bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Cộng đồng địa phương. Ban Quản lý đóng vai trò quản lý hành chính, đồng thời kết hợp và liên kết các đối tác cùng tham gia trong phát triển du lịch cộng đồng. Ban Quản lý sẽ có vai trò liên kết các thành viên của cộng đồng trong kinh doanh du lịch, đồng thời tạo ra cơ chế kiểm soát và quản lý hoạt động của từng thành viên tham gia.

- Ban Quản lý du lịch cộng đồng có trách nhiệm xây dựng và công bố, phổ biến quy chế hoạt động du lịch cộng đồng; xây dựng sản phẩm du lịch, dịch vụ trên cơ sở tư vấn của các cơ quan chuyên môn phù hợp với đặc điểm của địa phương; quản lý các hộ/nhóm cung cấp dịch vụ du lịch; tổng hợp, báo cáo các hoạt động của Ban Quản lý với các cơ quan chức năng theo định kỳ hoặc theo yêu cầu; quản lý việc chuẩn bị và thực hiện các kế hoạch phát triển du lịch và đưa ra quyết định trên cơ sở tham khảo ý kiến của các bên liên quan; trao đổi và tiếp nhận ý kiến với các đơn vị lữ hành đưa khách tới; xây dựng nội quy, quy chế quản lý, tổ chức du lịch cộng đồng; trực tiếp hoặc phân công các thành viên trong Ban Quản lý xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức du lịch cộng đồng...

- Các tổ dịch vụ:

+ Tổ vận chuyển, đón tiếp, hướng dẫn du lịch: phân công các hướng dẫn viên chịu trách nhiệm hướng dẫn khách đi tham quan trên địa bàn; xây dựng các lộ trình tham quan tại địa phương đi kèm với các bài thuyết minh; thu thập, chỉnh lý thông tin về địa danh, phong tục, tập quán, lối sống... để cung cấp cho khách; tổ chức các dịch vụ vận chuyển cho khách theo yêu cầu; đảm bảo các phương tiện vận chuyển luôn trong tình trạng sẵn sàng phục vụ; đảm bảo an toàn cho du khách trong quá trình di chuyển; phối hợp với các tổ khác phục vụ khách du lịch...

+ Tổ văn nghệ: tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ truyền thống phục vụ khách; thu thập, hệ thống các loại hình văn hóa, văn nghệ mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng các chương trình biểu diễn phục vụ du khách.

+ Tổ lưu trú: phục vụ khách nghỉ tại gia đình, đảm bảo môi trường vệ sinh trong và ngoài nhà, chuẩn bị đủ các vật dụng cần thiết phục vụ khách; phối hợp nhịp nhàng với các đơn vị khác để phục vụ khách.

+ Tổ ẩm thực: Quản lý dụng cụ nhà bếp và tổ chức nấu ăn phục vụ khách; nắm rõ quy trình chế biến các món ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thu thập các món ăn đặc trưng của vùng phục vụ khách.

+ Tổ dịch vụ khác: cung cấp các dịch vụ vui chơi, giải trí; các sản phẩm lưu niệm; các hoạt động teambuilding...

- Doanh nghiệp du lịch: sự tham gia của doanh nghiệp du lịch từ khi thành lập mô hình du lịch cộng đồng và trong suốt quá trình hoạt động của mô hình sẽ là một sự đảm bảo cần thiết và quan trọng cho sự phát triển bền vững của mô hình. Là các nhà đầu tư vào dịch vụ ăn nghỉ tại khu vực nghiên cứu, xúc tiến quảng bá và là đưa khách đến; trong tương lai là những nhà đầu tư vào các dịch vụ hạ tầng, khai thác tài nguyên, cung cấp dịch vụ vui chơi mạo hiểm...

4.6. Đảm bảo môi trường và phát triển bền vững

- Giáo dục ý thức cộng đồng giữ gìn vệ sinh môi trường. Phát động người dân tự dọn rác khu vực trước mặt nhà, các đơn vị kinh doanh dịch vụ tự dọn rác trước khu vực kinh doanh, bãi biển. Đồng thời hàng tuần phát động các hoạt động dọn dẹp vệ sinh ở các khu vực công cộng, bãi biển, nơi đông khách du lịch...

- Tiếp tục duy trì hoạt động Tổ cộng đồng bảo vệ nguồn lợi thủy sản của xã, mô hình “Nâng cao năng lực quản lý và ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng địa phương, xây dựng mô hình cộng đồng thu gom, phân loại, xử lý nhằm giảm thiểu rác thải nhựa tại các xã, phường ven biển thuộc vịnh Quy Nhơn, tỉnh Bình Định”.

- Đầu tư các điểm thu gom rác hợp vệ sinh tránh hiện tượng rác dôn lên do con người và do sóng biển đưa tới.

- Lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường vào các hoạt động đầu tư phát triển trên địa bàn xã.

4.7. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch

- Tiếp tục phát động phong trào người dân ứng xử văn minh, tận tình hỗ trợ khách du lịch; tuyên truyền, vận động nhân dân chung tay giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự tại nơi công cộng, các điểm tham quan du lịch.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh và chất lượng các dịch vụ du lịch; đảm bảo cho các hộ gia đình, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch hiệu đúng, đủ và điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng pháp luật.
- Xây dựng Quy hoạch quản lý mặt nước và ven bờ. Trong đó, quy định rõ khu vực nuôi trồng thủy sản, khu vực bảo vệ rạn san hô, rùa biển; khu vực dành cho các hoạt động dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí trên biển và phân luồng tàu thuyền.
- Tăng cường công tác quản lý hoạt động dịch vụ moto nước; xây dựng Quy định quản lý hoạt động dịch vụ moto nước trên biển.
- Đề xuất, sắp xếp, quản lý khu vực làm bè nổi trên biển theo đúng quy định.
- Thành lập Ban chỉ đạo phát triển du lịch thành phố để chỉ đạo UBND xã tiến hành thành lập Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Nhơn Hải đi vào hoạt động hiệu quả, đúng theo các quy định hiện hành.

V. KINH PHÍ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

Sử dụng từ nguồn dự toán kinh phí ngân sách chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý địa phương.

Huy động nguồn tài trợ, viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN *(bảng phụ lục kèm theo)*

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND thành phố Quy Nhơn: Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, với các nội dung:

- Chỉ đạo UBND xã Nhơn Hải xây dựng mô hình và ban hành quyết định thành lập Ban quản lý du lịch cộng đồng tại địa phương.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành đề xuất, sắp xếp, quản lý khu vực làm nhà hàng nổi, bè nổi trên biển theo quy định; xây dựng và ban hành Quy định tạm thời quản lý hoạt động dịch vụ moto nước trên biển.
- Có trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trong khu vực thực hiện đề án sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.
- Chủ trì đầu tư các hạng mục: Xây dựng Bãi đậu xe; điểm dừng chân, quầy thông tin, trưng bày giới thiệu sản phẩm du lịch; khu ẩm thực làng chài; hoàn thành công trình tuyên mương kín dọc đường số 6 xã Nhơn Hải; mở rộng tuyến đường từ vòng xoay đèn bờ kè xã Nhơn Hải.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan kêu gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư bến cầu tàu; phát triển các loại hình thể thao tại bãi biển Nhơn Hải, các hoạt động vui chơi giải trí, các hoạt động về đêm; chỉ đạo, hỗ trợ UBND xã Nhơn Hải trong quản lý, vận hành các hoạt động vui chơi giải trí, các hoạt động về đêm tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh và chất lượng các dịch vụ du lịch; hỗ trợ người dân tham gia học tập kinh nghiệm du lịch cộng đồng tại các địa phương khác trong cả nước có mô hình du lịch cộng đồng phù hợp.

- Hướng dẫn, vận động các chủ phương tiện vận tải bằng đường thủy nội địa thành lập hoặc tham gia vào các tổ chức kinh doanh vận tải thủy nội địa phù hợp và đảm bảo các điều kiện kinh doanh theo quy định.

- Đầu tư các điểm thu gom rác hợp vệ sinh; mua sắm các phương tiện dọn vệ sinh, xe đẩy thu gom rác.

2. Sở Du lịch: Phối hợp, hỗ trợ chuyên môn với UBND thành phố Quy Nhơn về phát triển du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải, với các nội dung:

- Phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn hỗ trợ về chuyên môn trong việc thành lập mô hình quản lý du lịch cộng đồng.

- Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm quy định trong hoạt động vận chuyển khách du lịch bằng phương tiện thủy nội địa, nhà hàng nổi, các dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí liên quan lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Du lịch.

- Xây dựng hệ thống biển chỉ dẫn; lắp đặt 01 biển tuyên truyền “Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch”. Phối hợp công tác quảng bá xúc tiến du lịch, phát triển thị trường khách du lịch; định hướng phát triển sản phẩm du lịch.

- Liên kết với các cơ sở đào tạo tổ chức các chương trình bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử, chuyên môn nghiệp vụ phục vụ khách du lịch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các quy định của Nhà nước về du lịch nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên du lịch; xây dựng nếp sống văn minh, cùng tham gia phát triển du lịch cộng đồng.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế:

- Căn cứ nội dung Đề án, tham mưu các dự án đầu tư phát triển du lịch tại xã Nhơn Hải hàng năm để kêu gọi, thu hút đầu tư. Đồng thời, đôn đốc tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, cung cấp thông tin, tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính cho các chủ đầu tư lựa chọn địa điểm thực hiện các dự án kinh doanh du lịch cộng đồng hiệu quả tại xã Nhơn Hải.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Du lịch trong việc lập dự toán trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo quy định.

5. Sở Công thương: Phối hợp Sở Du lịch quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch cộng đồng tại các hội chợ, sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm địa phương.

6. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức các lớp truyền dạy, tập huấn cho các câu lạc bộ bài chòi nhằm gắn kết di sản Bài chòi với phát triển du lịch.

- Phối hợp, hướng dẫn UBND thành phố Quy Nhơn lập kế hoạch triển khai công tác nghiên cứu khoa học, khảo sát, đánh giá về nguồn gốc, niên đại, giá trị di tích đối với 02 bờ thành cổ dưới biển xã Nhơn Hải. Xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với các sở, ngành, UBND thành phố Quy Nhơn và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện một số nội dung:

- Triển khai, tổ chức tốt công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tiếp tục duy trì, phát triển các mô hình, dự án bảo vệ nguồn lợi thủy sản, rạn san hô, rùa biển, hệ sinh thái biển... gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã Nhơn Hải.

- Lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn gắn với các nội dung phát triển du lịch trên địa bàn.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quy hoạch quản lý mặt nước và ven bờ. Trong đó, quy định rõ các khu vực hoạt động theo quy định (khu vực bảo tồn san hô, rùa biển; khu vực vui chơi giải trí trên biển...)

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, công bố các vùng cần được bảo vệ; kiểm tra, xử lý kinh doanh dịch vụ vui chơi, ăn uống (các nhà hàng nổi, bè nổi, khu vui chơi dưới nước, lặn ngắm san hô...) chiếm dụng mặt nước, xả thải gây ô nhiễm môi trường, tác động xấu đến tài nguyên, môi trường biển... theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn về chuyên môn, phối hợp với các sở, ngành trong công tác tuyên truyền, vận động người dân, du khách bảo vệ môi trường nước, không khí, chất thải, khí thải... tại các khu, điểm du lịch cộng đồng.

9. Sở Xây dựng:

Tham gia ý kiến về nội dung nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trong khu vực thực hiện đề án; Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng theo phân cấp đảm bảo sự hài hòa với cảnh quan, môi trường sinh thái tại khu vực thực hiện đề án.

10. Sở Giao thông Vận tải:

- Hướng dẫn địa phương và chủ đầu tư các dự án du lịch ven biển xây dựng

bến thủy nội địa đủ tiêu chuẩn để cấp phép hoạt động; hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tuyên truyền các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa; kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự ATGT đường thủy nội địa tại các điểm, bến thủy nội địa.

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa theo đề nghị của các địa phương để liên kết tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn theo quy định.

11. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với địa phương, các ngành liên quan tổ chức các lớp đào tạo, dạy nghề liên quan đến nghiệp vụ du lịch cho người dân của xã.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND thành phố Quy Nhơn thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan gắn với các nội dung phát triển du lịch trên địa bàn.

12. Công an tỉnh, BCH Biên phòng tỉnh:

Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn nơi triển khai các đề án phát triển du lịch cộng đồng tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về an ninh trật tự trong kinh doanh du lịch cộng đồng; Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực thuộc phạm vi triển khai các đề án du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh, nhất là các địa bàn phức tạp về dân tộc, tôn giáo, liên quan quốc phòng, an ninh, xung quanh khu vực cấm, địa điểm cấm, bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với an ninh, quốc phòng.

13. Liên minh hợp tác xã tỉnh:

Hướng dẫn việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến du lịch trên địa bàn.

14. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định:

Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu tiềm năng du lịch, điều kiện tự nhiên kinh tế - xã hội, dự án thu hút đầu tư và du lịch cộng đồng xã Nhơn Hải.

15. Hiệp hội Du lịch tỉnh Bình Định:

- Hướng dẫn, vận động các doanh nghiệp thành viên của Hiệp hội thực hiện việc đầu tư, khai thác, kinh doanh loại hình du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Hải; đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ du lịch cộng đồng; đồng thời thông tin, tuyên truyền, quảng bá tại thị trường trong và ngoài nước.

- Phối hợp, định hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho các công ty lữ hành lớn tham quan các cụm du lịch cộng đồng và kết nối nguồn khách từ những công ty này đến các điểm.

16. Cấp ủy, chính quyền xã Nhơn Hải:

- Tổ chức phát triển du lịch cộng đồng địa phương; ban hành quyết định thành lập, điều lệ tổ chức hoạt động của Ban Quản lý và thành lập các tổ nhóm chính trong dịch vụ du lịch vì mục đích phát triển du lịch bền vững; quy chế, nội quy hoạt động du lịch cộng đồng.

- Quy hoạch bãi biển Nhơn Hải dọc theo tuyến bờ kè để phục vụ phát triển du lịch gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển sinh kế cộng đồng bền vững, trong đó quy định cụ thể từng phân khu, phân định rõ khu vực làm dịch vụ du lịch, khu vực rửa biển lên bờ để trứng và khu vực tàu thuyền đánh cá neo đậu.

- Kêu gọi xã hội hóa xây dựng điểm “Surfbar Làng chài”, vừa là điểm dừng chân, giải khát cho du khách đến tham quan tại địa phương, kết hợp điểm check in trên bãi biển và các quầy giới thiệu sản phẩm OCOP tại khu vực bãi biển thuộc thôn Hải Đông.

- Giáo dục ý thức cộng đồng giữ gìn vệ sinh môi trường. Phát động người dân tự dọn rác khu vực trước mặt nhà, các đơn vị kinh doanh dịch vụ tự dọn rác trước khu vực kinh doanh. Đồng thời hàng tuần phát động các hoạt động dọn dẹp vệ sinh ở các khu vực công cộng, bãi biển, nơi đông khách du lịch...

15. Cộng đồng dân cư trên địa bàn:

- Tham gia xây dựng quy chế/quy ước hoạt động du lịch cộng đồng. Cử đại diện tham gia Ban quản lý; tham gia tổ nhóm dịch vụ, là chủ thể chính trong hoạt động du lịch cộng đồng bền vững tại địa phương.

- Tham gia thực hiện cần hiểu được mục đích của phát triển du lịch phục vụ cho cộng đồng địa phương sinh sống trên địa bàn mình, sẵn sàng hưởng ứng tham gia vào các chương trình hành động phát triển du lịch.

- Là người đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho phát triển du lịch như: các homestay, đầu tư vào hệ thống nhà hàng, đầu tư vào các điểm đón tiếp khách, đầu tư vào phương tiện vận chuyển khách, đầu tư vào đặc sản, các dịch vụ cho thuê khác... Cộng đồng dân cư cung cấp hàng hóa, lương thực, thực phẩm, tham gia cung cấp các dịch vụ bổ sung.

- Khuyến khích cộng đồng dân cư góp vốn đầu tư và tổ chức thi công hệ thống đường xá nông thôn, hệ thống cơ sở hạ tầng tại một vài điểm du lịch phục vụ khách đi lại và tham quan. Cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ tài nguyên du lịch tự nhiên, bảo tồn tài nguyên du lịch nhân văn góp phần quan trọng bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm môi trường từ hoạt động du lịch./.